

Số: 222 /KH-BTV

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn tổ chức Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027

Thực hiện Kế hoạch số 888/KH-ĐCT ngày 10/8/2020 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về chỉ đạo Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027; Công văn số 3864-CV/TU ngày 28/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh xây dựng Kế hoạch hướng dẫn Đại hội đại biểu Phụ nữ cấp tỉnh, huyện và cấp cơ sở nhiệm kỳ 2021 - 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII được tổ chức nhằm tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ, mở rộng tính liên hiệp, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo, trí tuệ của các tầng lớp phụ nữ, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; đồng thời tiếp tục củng cố, kiện toàn, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát triển tổ chức Hội vững mạnh góp phần nâng cao vị thế của Hội, thúc đẩy sự bình đẳng và tiến bộ của phụ nữ.

- Đại hội là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của các tầng lớp phụ nữ; đánh giá tình hình phụ nữ, phong trào, hoạt động Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong nhiệm kỳ qua; xây dựng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong nhiệm kỳ tới.

2. Yêu cầu

- Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đại biểu Phụ nữ cấp tỉnh, huyện và cấp cơ sở phải đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện, sâu sắc của các cấp ủy đảng, sự phối hợp, tạo điều kiện của các cấp chính quyền.

- Đại hội được tiến hành trang trọng, thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả, đúng tiến độ và quy định của Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; huy động sự tham gia rộng rãi của các tầng lớp phụ nữ vào xây dựng văn kiện Đại hội; phát

huy trách nhiệm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, cán bộ Hội các cấp trước Đại hội và phong trào phụ nữ cả nước.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung Đại hội Đại biểu Phụ nữ các cấp

- Đánh giá phong trào phụ nữ; tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ qua, quyết định phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành.

- Thảo luận đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Phụ nữ cấp trên trực tiếp và dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội (nếu có).

- Quyết định số lượng, cơ cấu nhân sự và bầu Ban Chấp hành.

- Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội cấp trên trực tiếp.

2. Công tác chuẩn bị văn kiện và tổ chức thảo luận

2.1. Xây dựng các văn kiện trình Đại hội

*** Báo cáo chính trị trình Đại hội**

- Báo cáo chính trị đánh giá đúng kết quả hoạt động của Hội, những đóng góp tích cực của phụ nữ trong nhiệm kỳ qua, khẳng định vai trò của phụ nữ trong việc tham gia phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, địa vị của phụ nữ, thực hiện bình đẳng giới trên mọi lĩnh vực; vai trò nòng cốt của các cấp Hội trong công tác vận động phụ nữ, thể hiện tính đại diện cho các tầng lớp phụ nữ, là cầu nối giữa phụ nữ với Đảng, Nhà nước và ngược lại; nêu rõ hạn chế, yếu kém, nguyên nhân chủ quan, khách quan và bài học kinh nghiệm.

- Việc xây dựng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới ở mỗi cấp Hội cần bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phụ nữ, đặc biệt là Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới, Thông báo kết luận số 160-TB/TW ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, nghị quyết đại hội Đảng bộ các địa phương, cơ quan, đơn vị. Chú trọng đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ nội dung, phương thức hoạt động của các cấp Hội; nâng cao vai trò đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ trong bối cảnh mới. Gắn kết chặt chẽ các phong trào, cuộc vận động, hoạt động của Hội với các nhiệm vụ chính

trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước. Bảo đảm lợi ích của tổ chức Hội, hội viên, phụ nữ gắn với lợi ích quốc gia, dân tộc. Tập trung giải quyết những vấn đề mới, khó, được xã hội và phụ nữ quan tâm.

*** Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành**

- Căn cứ quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, nhiệm vụ, nghị quyết từng kỳ họp để kiểm điểm với tinh thần phê và tự phê nghiêm túc, thẳng thắn; đánh giá đúng mức kết quả lãnh đạo trong nhiệm kỳ, chỉ rõ nguyên nhân, hướng khắc phục trong nhiệm kỳ tới.

- Gắn với việc đánh giá thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

*** Tham luận tại Đại hội:** Lựa chọn nội dung tham luận gắn với việc giải quyết có hiệu quả các nhu cầu của phụ nữ tại địa phương, đơn vị; những vấn đề phải có tính đại diện cho các lĩnh vực, vùng miền, đối tượng. Chú ý nêu cách làm hay, sáng tạo, những điểm mới, những vấn đề cần rút kinh nghiệm và hiến kế các giải pháp để nhiệm kỳ tới thực hiện tốt hơn vai trò của tổ chức Hội. Khuyến khích các tham luận có minh họa thể hiện kết quả đạt được về mô hình, cách làm, hiến kế các giải pháp.

*** Các văn bản khác:** Diễn văn khai mạc, bế mạc; dự thảo Nghị quyết đại hội; các bài phát biểu của lãnh đạo cấp ủy, Hội cấp trên; phụ lục số liệu... cần được phân công chuẩn bị kịp thời, chất lượng.

2.2. Tổ chức lấy ý kiến để hoàn chỉnh các dự thảo văn kiện

*** Đối với văn kiện cấp tổ chức Đại hội:** Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội xây dựng dự thảo văn kiện Đại hội, tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong cán bộ, hội viên, các đồng chí nguyên là lãnh đạo Hội (ở cấp mình); cộng tác viên của Hội (nếu có), đại biểu các ban, ngành, đoàn thể (có nhiều hoạt động liên quan đến tổ chức Hội, công tác phụ nữ) và lãnh đạo địa phương, báo cáo cấp ủy cùng cấp và Hội cấp trên.

*** Đối với văn kiện Đại hội cấp trên:** Việc thảo luận các dự thảo văn kiện được tiến hành trước hoặc trong Đại hội. Để đảm bảo sự tham gia của đông đảo cán bộ Hội, các tầng lớp phụ nữ, việc thảo luận nên tổ chức trước Đại hội bằng các hình thức phong phú, đa dạng (*trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua phương tiện thông tin đại chúng, văn bản...*), thiết thực, phù hợp, có trọng tâm, đảm bảo chất lượng. Đại hội có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của cán bộ, hội viên, ý kiến thảo luận của Đại hội phụ nữ cấp dưới để trình Đại hội cấp mình (*thông qua những vấn đề đã được thống nhất và tập trung thảo luận những vấn đề lớn còn*

có ý kiến khác nhau). Đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoặc Hướng dẫn thi hành Điều lệ Hội (nếu có).

3. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử

3.1. Quan điểm xây dựng Ban Chấp hành

- Phải đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình theo quy định của Đảng và Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Nhân sự ứng cử cơ quan lãnh đạo Hội các cấp phải đủ điều kiện, tiêu chuẩn, đủ phẩm chất, năng lực, có uy tín, kinh nghiệm thực tiễn; có số lượng, cơ cấu hợp lý, có cán bộ trẻ, có tính chất kế thừa và phát triển. Phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức Hội trong giới thiệu nguồn cán bộ nữ cho Đảng, Nhà nước.

- Phối hợp chặt chẽ với Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp trên trực tiếp trong giới thiệu nhân sự vào các chức danh chủ chốt của tổ chức Hội; phân công cấp ủy viên có uy tín, đủ năng lực, phẩm chất, kinh nghiệm trực tiếp phụ trách công tác Hội, ứng cử tham gia lãnh đạo tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp.

- Ban Chấp hành cơ bản đảm bảo tính đại diện, tính liên hiệp các tầng lớp phụ nữ, quan tâm các địa bàn, lĩnh vực có đông nữ; quan tâm đến những nhân tố tiêu biểu có ảnh hưởng tích cực trên các lĩnh vực.

- Số lượng Ban Chấp hành phù hợp trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương và yêu cầu công tác phụ nữ trong tình hình mới.

- Đảm bảo kết hợp giữa tiêu chuẩn và cơ cấu, tính kế thừa, phát triển. Bố trí tỷ lệ hợp lý cán bộ trẻ.

3.2. Tiêu chuẩn

*** Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành**

Đảm bảo tiêu chuẩn chung của cán bộ được quy định trong Nghị quyết Trung ương 3 (khoá VIII) về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước và Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Trong đó, chú ý các tiêu chuẩn:

- Có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ nhân dân, chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, được hội viên, phụ nữ và nhân dân tín nhiệm.

- Có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, gương mẫu. Bản thân không tham nhũng, lãng phí, có tinh thần đấu tranh chống tiêu cực. Có ý thức tổ chức kỷ luật; trung thực, ham học hỏi, cầu tiến bộ.

- Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; có trình độ học vấn, chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Có năng lực chỉ đạo, triển khai thực hiện thắng lợi nghị quyết của Ban Chấp hành. Phong cách làm việc sâu sát cơ sở, nhiệt tình, tâm huyết vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới; đoàn kết, phát huy được năng lực đội ngũ cán bộ trong lĩnh vực, địa bàn được phân công.

- Có kinh nghiệm phối hợp, vận động, thuyết phục quần chúng và khả năng nghiên cứu.

- Đủ tuổi và sức khỏe để thực hiện tốt nhiệm vụ.

** Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt*

- Ngoài đáp ứng tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành, người tham gia Ban Thường vụ là những người tiêu biểu trong Ban Chấp hành. Đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch phải là người qua thực tiễn thể hiện là có năng lực quản lý, lãnh đạo; có tư duy đổi mới, khả năng tổng hợp; có khả năng tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện các chủ trương của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

- Về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị:

+ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh: Phải có trình độ đại học về chuyên môn trở lên; cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.

+ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện: Phải có trình độ đại học về chuyên môn và trung cấp lý luận chính trị.

+ Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở: Phải đạt trình độ trung cấp về chuyên môn và trung cấp lý luận chính trị. Đối với miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thực hiện theo quy định của địa phương.

3.3. Cơ cấu Ban Chấp hành

** Cán bộ Hội:*

- Cấp tỉnh: Đảm bảo cơ cấu Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Văn phòng, các ban chuyên môn (mỗi đơn vị ít nhất 01 Ủy viên); các Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện.

- Cấp huyện: Đảm bảo cơ cấu Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, cán bộ thuộc cơ quan chuyên trách huyện và Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp cơ sở.

- Cấp cơ sở: Đảm bảo cơ cấu gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các chi hội trưởng. Trường hợp, cơ sở có quá nhiều chi Hội việc cơ cấu bao nhiêu chi hội trưởng cho phù hợp sẽ do Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện hướng dẫn.

- *Cơ cấu ngành và cá nhân tiêu biểu*: Nhân sự giới thiệu phải là lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể có nhiều hoạt động liên quan đến công tác phụ nữ và bình đẳng giới, trường hợp đặc biệt, có thể cơ cấu nhân sự trong quy hoạch chức danh chủ chốt các ban, ngành, đoàn thể (cấp tỉnh, cấp huyện) và quy hoạch chức danh chủ chốt Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội hoặc công chức cấp xã có năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thực tiễn (đối với cấp cơ sở). Cá nhân tiêu biểu là người đứng đầu đơn vị, tổ chức ngoài Nhà nước hoặc tiêu biểu ở một lĩnh vực hoạt động, dân tộc, tôn giáo có tầm ảnh hưởng đến công tác Hội và phong trào phụ nữ ở địa phương.

3.4. Độ tuổi tham gia Ban Chấp hành

- Đảm bảo có 3 độ tuổi trong Ban Chấp hành: Dưới 40 tuổi (có ít nhất 10%); từ 40 đến 50 tuổi và trên 50 tuổi.

- Đối với nhân sự dự kiến tham gia Ban Chấp hành là cán bộ, công chức Hội các cấp và cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các ban, ngành, đoàn thể: Thực hiện nghiêm túc theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (Quy định tại điểm 6.1, mục 6, phần I, Hướng dẫn số 47/HĐ-ĐCT ngày 18/09/2020 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam về công tác nhân sự Đại hội đại biểu Phụ nữ cấp tỉnh, cấp huyện và cấp cơ sở nhiệm kỳ 2021 - 2026).

- Đối với nhân sự dự kiến tham gia Ban Chấp hành thuộc cơ cấu tiêu biểu (trong các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, tôn giáo...) và Ủy viên Ban Chấp hành cơ sở (không phải là cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn): Căn cứ vào điều kiện thực tế để lựa chọn, giới thiệu theo vị trí chức danh, lĩnh vực ngành nghề mà không quy định độ tuổi cụ thể nhưng cần từng bước trẻ hóa đội ngũ và chú ý tiêu chuẩn về năng lực, trình độ.

3.5. Số lượng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành ở mỗi cấp do Đại hội cấp đó quyết định: Thực hiện giảm ít nhất 5% so với nhiệm kỳ trước. Đối với các cơ sở có sự sắp xếp lại đơn vị hành chính, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ chủ động báo cáo, xin ý kiến cấp ủy cùng cấp và Hội cấp trên về số lượng Ủy viên Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới cho phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

- Số lượng ủy viên Ban Thường vụ không quá 1/3 số ủy viên Ban Chấp hành.

- Số lượng Phó Chủ tịch: Cấp cơ sở 01 người; Cấp huyện không quá 02 người; Cấp tỉnh không quá 03 người. Các trường hợp đặc biệt do cấp ủy cùng cấp quyết định.

4. Cơ cấu, số lượng đại biểu dự Đại hội và việc bầu đại biểu dự Đại hội cấp trên

4.1. Cơ cấu thành phần đại biểu chính thức

- Ủy viên Ban Chấp hành đương nhiệm.
- Đại biểu do Đại hội cấp dưới trực tiếp bầu hoặc từ chi hội (đối với Đại hội cấp cơ sở).
- Đại biểu chỉ định: Số lượng không quá 10% tổng số đại biểu do Ban Chấp hành cấp triệu tập quyết định.

4.2. Số lượng đại biểu chính thức dự Đại hội

* *Đại biểu dự đại hội do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội quyết định. Căn cứ để quyết định số lượng đại biểu:*

- Số đơn vị hành chính, đơn vị trực thuộc.
- Số lượng hội viên, phụ nữ.
- Điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.
- *Số lượng đại biểu ở mỗi cấp theo định hướng:*
 - + Cấp cơ sở tối đa 150 đại biểu.
 - + Cấp huyện tối đa 200 đại biểu.
 - + Cấp tỉnh tối đa 250 đại biểu.

4.3. Bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội cấp trên trực tiếp

Căn cứ vào số lượng hội viên, số đầu mối trực thuộc và vị trí đặc thù của từng đơn vị, Ban Chấp hành cấp triệu tập phân bổ số lượng đại biểu dự Đại hội cho phù hợp.

* *Tiêu chuẩn:*

- Là những cán bộ, hội viên, phụ nữ tiêu biểu trong phong trào phụ nữ và hoạt động công tác Hội; được bầu từ đại hội cấp dưới, hội nghị chi hội phụ nữ theo số lượng và cơ cấu cấp tổ chức đại hội phân bổ.
- Có khả năng tham gia đóng góp vào nội dung của đại hội và tuyên truyền, phổ biến kết quả đại hội.

* *Tổ chức bầu đại biểu:*

- Việc bầu đại biểu dự đại hội phải căn cứ vào Điều 12, Điều lệ Hội; Hướng dẫn thực hiện Điều lệ và Quy chế bầu cử trong hệ thống Hội; Quyết định phân bổ đại biểu của Hội cấp trên trực tiếp.
- Đại hội được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức dự đại hội cấp trên khi đại biểu chính thức vắng mặt.

- Tại thời điểm Đại hội, không bầu những đại biểu là cán bộ chuyên trách công tác Hội khi đã có thông báo nghỉ hưu.

5. Công tác tuyên truyền về Đại hội

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động truyền thông trước, trong và sau Đại hội, cả chiều sâu và bề rộng tạo sự quan tâm của các cấp, các ngành và quần chúng nhân dân đối với đại hội; đẩy mạnh các hình thức truyền thông qua ứng dụng mạng xã hội để tạo sự lan tỏa đến cán bộ, hội viên phụ nữ và toàn xã hội.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng để tuyên truyền; treo băng - zôn, khẩu hiệu tuyên truyền về đại hội trên các trục đường chính, các cửa ngõ vào trung tâm tỉnh, huyện, xã.

- Trang trí trong và ngoài hội trường đảm bảo trang trọng, tiết kiệm; chú ý các khẩu hiệu hành động, thông điệp truyền thông dễ nhớ, dễ thực hiện...

6. Thời gian tiến hành Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp và việc chỉ đạo Đại hội điểm

6.1. Đại hội cấp cơ sở:

- Thời gian Đại hội không quá 01 ngày; bắt đầu từ tháng 3/2021, hoàn thành trong tháng 5/2021.

- Đại hội điểm cấp cơ sở (của tỉnh): Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chọn Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hoá dự kiến tổ chức vào đầu tháng 3/2021.

- Mỗi huyện, thành phố chọn và chỉ đạo điểm Đại hội cấp cơ sở để rút kinh nghiệm. Hoàn thành Đại hội điểm cấp cơ sở (của cấp huyện) trong tháng 4/2021.

6.2. Đại hội cấp huyện: Thời gian Đại hội không quá 1,5 ngày. Hoàn thành việc tổ chức Đại hội trước tháng 30/8/2021.

- Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chọn Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Tuyên Quang làm điểm chỉ đạo cấp huyện. Hoàn thành vào trung tuần tháng 6/2021.

- *Lưu ý:* Các đơn vị được chọn làm điểm của tỉnh phải hoàn chỉnh văn kiện gửi về tỉnh trực tiếp đóng góp ý kiến trước 45 ngày, trước khi đơn vị tổ chức Đại hội.

6.3. Đại hội cấp tỉnh: Thời gian Đại hội không quá 02 ngày. Hoàn thành việc tổ chức Đại hội vào cuối tháng 10/2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp tỉnh

- Tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành văn bản chỉ đạo Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp.

- Tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đại hội của Trung ương, Tỉnh ủy; ban hành kế hoạch hướng dẫn Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp; các văn bản chỉ đạo; hướng dẫn theo dõi, đánh giá; thông báo, rút kinh nghiệm về đại hội cấp cơ sở và cấp huyện.

- Thành lập các Tiểu ban và tổ giúp việc phục vụ đại hội cấp mình, gồm: tiểu ban văn kiện, nhân sự, phục vụ (tuyên truyền, khánh tiết, hậu cần...). Phân công Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội các cấp; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuẩn bị, tổ chức đại hội các cấp.

- Tổ chức triển khai cho Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cơ sở và đơn vị trực thuộc về chuẩn bị đại hội. Chọn và tổ chức Đại hội điểm cấp cơ sở, cấp huyện để rút kinh nghiệm; hướng dẫn cấp huyện làm điểm đối với đại hội cấp cơ sở.

- Xây dựng dự thảo văn kiện đại hội cấp tỉnh và gửi Đề cương Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc và gợi ý thảo luận, đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội để đảm bảo cho việc tổ chức lấy kiến kịp thời, chất lượng.

- Duyệt báo cáo và Đề án nhân sự Đại hội đại biểu phụ nữ cấp huyện và đơn vị trực thuộc trước khi đơn vị tổ chức Đại hội ít nhất 20 ngày (sau khi cấp ủy cùng cấp đã phê duyệt).

2. Hội LHPN cấp huyện

- Tham mưu với cấp ủy cùng cấp ban hành văn bản chỉ đạo đại hội.

- Tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đại hội của Trung ương và của tỉnh; ban hành kế hoạch đại hội cấp mình và hướng dẫn cấp dưới tổ chức đại hội; chọn và tổ chức Đại hội điểm cấp cơ sở để rút kinh nghiệm.

- Thành lập tiểu ban hoặc tổ giúp việc phục vụ đại hội cấp mình. Từng tiểu ban hoặc tổ giúp việc lên lịch hoạt động cụ thể để chủ động chuẩn bị đảm bảo tiến độ, chất lượng; phân công Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội cấp cơ sở.

- Trình xin ý kiến cấp ủy cấp trực tiếp trước khi báo cáo, xin ý kiến Hội cấp trên về Báo cáo chính trị; Đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch; khi được cấp ủy và Hội cấp trên đồng ý mới tiến hành Đại hội.

- Sau Đại hội Ban Chấp hành khóa mới tổ chức rút kinh nghiệm về công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội; trình Hội cấp trên chuẩn y nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt; xây dựng quy chế làm việc, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

3. Đại hội đại biểu phụ nữ trong lực lượng Công an, Quân sự

Căn cứ quy định của Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, kế hoạch của Đoàn Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và chỉ đạo của Đảng ủy Công an, Quân sự, các đơn vị tổ chức đại hội phù hợp với đặc thù của ngành.

4. Đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức và công nhân lao động tiêu biểu là đoàn viên Công đoàn

Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và công nhân lao động tiêu biểu là đoàn viên công đoàn tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội và bầu đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, hướng dẫn về nghiệp vụ của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp đảm bảo sự tham gia đầy đủ, chất lượng, đúng vai trò của lực lượng nòng cốt trong phong trào phụ nữ.

Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ các huyện, thành phố, Hội Phụ nữ Công an, Hội Phụ nữ Bộ Chỉ huy Quân sự, Nữ Công Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo cấp ủy đảng, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về chủ trương tổ chức Đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp; xây dựng kế hoạch hướng dẫn cơ sở, triển khai đảm bảo kịp thời, chất lượng.

Trong quá trình triển khai, nếu có phát sinh, vướng mắc kịp thời phản ánh về Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh (thông qua Ban Xây dựng tổ chức Hội, số điện thoại 02073811068) để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. /

Nơi nhận:

- ĐCT Trung ương Hội LHPN Việt Nam (B/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/cáo);
- Ban Tổ chức Trung ương Hội LHPN Việt Nam;
- Văn phòng, các ban Đảng Tỉnh ủy;
- Ban Cán sự Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Thường trực Hội LHPN tỉnh;
- Thường trực huyện ủy, thành ủy;
- Đảng ủy Công an tỉnh;
- Đảng ủy Bộ CHQS tỉnh;
- Cơ quan tham mưu giúp việc khối MTTQ, các đoàn thể huyện Na Hang, Yên Sơn, thành phố Tuyên Quang;
- Ủy viên BCH Hội LHPN tỉnh;
- Văn phòng, các Ban chuyên môn Hội LHPN tỉnh;
- Hội LHPN các huyện, thành phố, ĐVTT;
- Ban Tuyên giáo - Nữ công LĐLĐ tỉnh.
- Lưu: VT + HSDH.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Thuý Hà